

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.**

Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm trang thiết bị thuộc dự toán không tự chủ năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh.
  - Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: ông Phạm Đình Trung – Phó (PT) phòng VT-TBYT; Số điện thoại: 0977.772.804
  - Cách thức tiếp nhận báo giá:
    - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh, khu Minh Khai, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
    - Nhận qua email: Email: kythuatvattu.bvsn@gmail.com
  - Thời hạn tiếp nhận báo giá: 11 ngày, kể từ ngày phát hành yêu cầu báo giá.
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá có hiệu lực.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Chi tiết theo phụ lục kèm theo	1	Máy
2	Máy gây mê (tự động điều chỉnh nồng độ khí mê)	Chi tiết theo phụ lục kèm theo	1	Máy
3	Máy xét nghiệm phân tự động	Chi tiết theo phụ lục kèm theo	1	Máy
4	Tủ lạnh âm sâu	Chi tiết theo phụ lục kèm theo	1	Cái

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:




- Địa điểm cung cấp lắp đặt: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh, khu Minh Khai, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt: giao hàng đến tận nơi. Lắp đặt hoàn chỉnh, đảm bảo thiết bị hoạt động đúng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
- Bảo quản: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Phải đảm bảo thiết bị được đóng gói nguyên đai, nguyên kiện.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tỷ lệ tạm ứng: tối đa 50%

- Thanh toán hợp đồng: sau khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng và bên mua nhận được đầy đủ biên bản nghiệm thu, chứng từ, hồ sơ thanh toán.

Bệnh viện xin trân trọng thông báo./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, Tổ cung ứng, VT-TBYT.



**Bùi Minh Cường**



PHỤ LỤC

BẢNG MÔ TẢ TÍNH NĂNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN

STT	Yêu cầu
<b>A</b>	<b>Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát</b>
	- Phạm vi ứng dụng: chụp tổng quát, chụp X quang số với giá chụp phổi, chụp X quang số với các kỹ thuật dùng tấm FPD dưới bàn, trên bàn, trên cồng, trên xe đẩy.
	- Năm SX: năm 2023 trở về sau; Máy mới 100%
	- Đã được cấp các chứng chỉ chất lượng ISO 9001, ISO 13485, ISO 14001, hoặc tương đương
<b>I</b>	<b>Yêu cầu cấu hình</b>
	<i>Hệ thống chụp X-quang phải đảm bảo cung cấp đầy đủ các thành phần sau:</i>
1	Tủ điều khiển phát tia cao tần và bảng điều khiển : 01 bộ
2	Bóng phát tia X-quang và phụ kiện: 01 bộ
3	Bộ chuẩn trực chùm tia: 01 bộ
4	Cột bóng X-quang: 01 bộ
5	Bàn chụp X-quang trôi trượt 4 hướng: 01 bộ
6	Giá chụp phổi có Bucky: 01 bộ
7	Chân đế giá chụp phổi: 01 cái
8	Công tắc chụp cầm tay: 01 cái
9	Tấm nhận ảnh (không dây hoặc có dây): 02 tấm + Hộp điều khiển: 2 hộp (mỗi tấm 1 hộp) + Pin: 04 cục (mỗi tấm 2 cục) + Đế sạc pin: 2 cái (mỗi tấm 1 cái)
10	Trạm xử lý: 01 hệ thống + Màn hình màu chuyên dụng trong y tế $\geq 27$ inch: 01 chiếc + Máy tính: 01 bộ + Bộ phần mềm DICOM đầy đủ: 01 bộ + Chương trình kết hợp với các ứng dụng giảm liều tia
11	Phụ kiện khác + Áo chì: 02 cái + Bộ lưu điện 2kVA online: 01 cái + Hệ thống tiếp địa: 01 hệ thống + Tủ điện có chống mất pha: 01 tủ + Cấp nguồn tủ điện: 01 bộ + Đèn cảnh báo khi đang phát tia: 01 bộ
12	Bàn ghế làm việc: 01 bộ
13	Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ
14	Hướng dẫn bảo dưỡng, bảo trì: 01 bộ
<b>II</b>	<b>Yêu cầu kỹ thuật:</b>
<b>1</b>	<b>Nguồn phát tia X quang cao tần:</b> - Dải điện áp: từ $\leq 40$ đến $\geq 150$ kV - Dòng chụp: $\leq 10$ đến $\geq 630$ mA (cho phép chọn $\geq 35$ đơn vị mA) - Dải mAs: $\leq 0.5$ đến $\geq 500$ mAs (cho phép chọn $\geq 60$ đơn vị mAs)
<b>2</b>	<b>Bóng X-quang kèm phụ kiện:</b> - Điện áp chụp tối đa: 150kV - Khả năng chịu nhiệt của Anode: $\geq 200$ KHU

STT	Yêu cầu
	- Kích thước tiêu điểm: 0.6mm (nhỏ)/1.2mm (lớn)
3	<b>Giá đỡ bóng</b>
4	<b>Giá chụp phổi</b>
5	<b>Bàn chụp X-quang</b>
6	<b>Bộ chuẩn trục chùm tia</b>
7	<b>Tấm nhận ảnh:</b>
	Loại TFT: TFT Oxide hoặc tương đương
	Vật liệu phát quang: CsI hoặc tương đương
8	<b>Trạm xử lý hình ảnh</b>
	Màn hình hiển thị
	Cấu hình máy tính
9	<b>Phần mềm xử lý ảnh bao gồm đầy đủ các công cụ xử lý hình ảnh thông dụng</b>
B	<b>Máy gây mê (tự động điều chỉnh nồng độ khí mê)</b>
	<b>Thông tin chung:</b>
1	<b>Yêu cầu chung:</b>
	- Năm sản xuất máy chính: năm 2023 trở về sau
	- Chất lượng máy: Mới 100%
	- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
	<b>Yêu cầu cấu hình:</b>
	- Máy chính kèm phụ kiện có thể tích hợp:
	+ Dây khí nén: 01 chiếc
	+ Dây oxy: 01 chiếc
	+ Cảm biến dòng chảy sử dụng nhiều lần: 02 chiếc
	+ Bộ hấp thụ CO2 kèm bình vôi soda sử dụng nhiều lần: 01 bộ
	+ Bộ thải khí mê: 01 bộ
	+ Bình bốc hơi loại điện tử: 02 bình
	+ Khối đo khí mê: 01 chiếc
	+ Bộ cung cấp khí oxy phụ trợ tích hợp trong máy: 01 bộ
	+ Xe đẩy: 01 chiếc
	- Phụ kiện có thể sử dụng từ nhà sản xuất khác:
	+ Mặt nạ người lớn sử dụng nhiều lần: 01 chiếc
	+ Dây gây mê người lớn, sử dụng nhiều lần: 01 chiếc
	+ Dây gây mê trẻ em, sử dụng nhiều lần: 01 chiếc
	+ Dây gây mê sơ sinh, sử dụng nhiều lần: 01 chiếc
	- Bóng bóp người lớn: 01 chiếc
	- Bóng bóp trẻ em: 01 chiếc
	- Bóng bóp sơ sinh: 01 chiếc
	Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bảo dưỡng: 01 bộ
	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ
3	<b>Chỉ tiêu kỹ thuật:</b>
	<b>Yêu cầu về mục đích sử dụng, nguyên lý hoạt động, công nghệ:</b>
	- Sử dụng công nghệ bóng xếp hoặc tương đương
	- Sử dụng được cho bệnh nhân từ sơ sinh đến người lớn.
	<b>Yêu cầu về chỉ tiêu kỹ thuật:</b>
	<b>Máy chính:</b>

T  
 BÊN  
 SẢN  
 T  
 QUẢN  
 S

STT	Yêu cầu
	- Phải có phần mềm giúp bác sĩ giảm thiểu nguy cơ thiếu hụt nồng độ oxy khi thực hiện gây mê dòng thấp, giảm thiểu lượng tiêu thụ thuốc mê
	- Phải có phần mềm thể hiện lượng thuốc mê tiêu thụ theo thời gian (ml/h), và tính toán mức giá tiền thuốc mê đã sử dụng dựa theo đơn giá được đặt trước.
	- Phải có chương trình tự động điều chỉnh nồng độ của khí sạch để nhanh chóng đạt được và duy trì nồng độ khí mê thở ra cũng như nồng độ oxy thở ra
	- Có các phần mềm giúp tự động thực hiện các thủ thuật trong thông khí:
	<b>Chỉ tiêu kỹ thuật:</b>
	<b>Màn hình</b>
	<b>Hệ thống hấp thụ CO2</b>
	<b>Bộ thải khí mê:</b>
	- Phải sử dụng bình bốc hơi điện tử:
	<b>Bộ cung cấp khí oxy phụ trợ</b>
	<b>Ác quy dự phòng</b>
	<b>Khối đo khí mê:</b>
	- Có khối đo khí mê, đo nồng độ khí mê và các loại khí như: CO2 (EtCO2, FiCO2); O2 (EtO2, FiO2); N2O
	<b>Xe đẩy</b>
	<b>Yêu cầu về các chức năng của thiết bị:</b>
	<b>Yêu cầu về chức năng thở máy</b>
	<b>Yêu cầu về các chế độ thở:</b>
	- Thể tích thông khí Vt: từ $\leq 20$ đến $\geq 1500$ mL
	<b>Yêu cầu về các thông số theo dõi:</b>
	- Thông khí phút: $\leq 0.5$ tới $\geq 99$ L/phút
	- Thể tích khí lưu thông: từ $\leq 1$ tới $\geq 9000$ ml
	<b>Yêu cầu về chức năng cảnh báo an toàn:</b>
	- Thẻ tích thông khí:
	- Báo động ngừng thở
	- Áp lực
<b>C</b>	<b>Máy xét nghiệm phân tự động</b>
<b>1</b>	<b>Yêu cầu chung:</b>
	- Phạm vi ứng dụng: phân tích phân
	- Năm SX: năm 2023 trở về sau; Máy mới 100%
	- Chứng chỉ chất lượng ISO
<b>2</b>	<b>Cấu hình cung cấp:</b>
<b>1</b>	Máy chính kèm bộ phụ kiện: 01 bộ
<b>2</b>	UPS 2kVA online: 01 bộ
<b>3</b>	Bộ kit thử: 01 bộ
<b>4</b>	Bộ LIS đầy đủ: 01 bộ
<b>5</b>	Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bảo dưỡng: 01 bộ
<b>6</b>	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ
<b>3</b>	<b>Yêu cầu kỹ thuật:</b>
	Tốc độ xét nghiệm
	Nhiệt độ ủ kit hóa chất
	Tỷ lệ phát hiện
	Độ lặp lại của các thành phần hữu hình CV%

STT	Yêu cầu
	Tỷ lệ nhiễm chéo:
	Màu sắc và tính chất:
	Lượng mẫu lấy:
	Tải mẫu:
	Phương pháp trộn mẫu:
	Pha loãng và trộn mẫu:
	Rửa đường ống:
	<b>Kính hiển vi:</b>
	Buồng đếm:
	Nguồn sáng kính hiển vi:
	Vật kính:
	Hình ảnh kính hiển vi:
	Tập hợp hình ảnh:
	Tự động: phân loại, định danh
	<b>Các chức năng khác</b>
	Chức năng tự kiểm tra
	Chức năng cảnh báo
	Kết nối LIS: hai chiều
	Quét barcode:
<b>D</b>	<b>Tủ lạnh âm sâu</b>
<b>1</b>	<b>Yêu cầu chung:</b>
	Năm sản xuất máy chính: năm 2023 trở về sau
	Chất lượng máy: Mới 100%
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
<b>2</b>	<b>Yêu cầu cấu hình:</b>
	Tủ chính: 01 tủ
	<i>Phụ kiện tiêu chuẩn, bao gồm:</i>
	Khay đỡ mẫu bằng thép không gỉ: 03 cái
	Chìa khóa: 01 cái
	Dao cạo tuyết: 01 cái
	Tài liệu hướng dẫn sửa chữa bảo dưỡng: 01 bộ
	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu kỹ thuật</b>
	Tủ dạng đứng
	Thể tích $\geq$ : 360 lít
	<b>Hiệu suất:</b>
	Nhiệt độ làm lạnh $\leq$ -86 độ C
	<b>Hệ thống điều khiển</b>
	*Bộ điều khiển: Bảng vi xử lý
	* Hiện thị: bảng LED hoặc LCD
	<b>Tác nhân làm lạnh</b>
	Hệ thống làm lạnh: Làm lạnh dạng kép
	<b>Vật liệu kết cấu</b>
	Kết cấu bên ngoài: Thép mạ sơn
	Kết cấu bên trong: Thép mạ sơn tĩnh điện hoặc thép không gỉ hoặc tương đương
	*Cửa ngoài: 01 cánh

STT	Yêu cầu
	* Cửa trong: $\geq 02$ cánh
	• Có $\geq 03$ giá đỡ bằng thép không rỉ
	Độ ồn: $\leq 55.9$ Db
	<b>Hệ thống Báo động</b>
	Báo động nhiệt độ cao/thấp
	Báo động liên quan đến nguồn điện (mất nguồn hoặc sắp hết pin (nếu tủ có pin dự phòng))
	Báo động khi cửa bị hở